

Số: **20** /2024/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **24** tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 398/TTr-SNV ngày 17 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **08** tháng 10 năm 2024 và bãi bỏ Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc Quy định quản lý công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *el*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Ban TĐ-KT Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng chân trên địa bàn tỉnh;
- Các tổ chức Hội cấp tỉnh;
- Các DNNN trên địa bàn tỉnh;
- Báo Đắk Nông; Đài PT&TH tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Trung tâm lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Các phòng, đơn vị thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Dg).

3

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Handwritten signature in blue ink.

Hồ Văn Mười



QUY ĐỊNH

Công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Đắk Nông
(Kèm theo Quyết định số: **20** /2024/QĐ-UBND ngày **24**/9/2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định chi tiết, cụ thể: khoản 4, khoản 6 Điều 24; khoản 3 Điều 26; khoản 3 Điều 27; khoản 3 Điều 28; khoản 6 Điều 74; khoản 2 Điều 75 của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022.

2. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và những nội dung liên quan khác không quy định tại Quy định này thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản quy phạm pháp luật của cấp có thẩm quyền.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình người Việt Nam; cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài có thành tích, công lao đóng góp trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Quy định chung về khen thưởng

1. Trong một năm

a) Không đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng 02 hình thức khen thưởng cấp Nhà nước trở lên (trừ thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc khen thưởng quá trình cống hiến).

b) Không đề nghị khen thưởng cùng lúc các hình thức khen thưởng cấp tỉnh và cấp Bộ, ban, ngành Trung ương cho một thành tích.

2. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động, công tác, chiến đấu (công nhân, nông dân, chiến sĩ, nhân viên bảo vệ, lái xe, văn thư...), cán bộ nữ, người dân tộc thiểu số và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác; tập thể nhỏ, tập thể vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới, hộ gia đình.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trước khi xét khen thưởng thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề phải xây dựng hướng dẫn khen thưởng (trong đó quy định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng khen thưởng,...) và phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ để thống nhất nội dung.

4. Không xét, đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân sau:

a) Tập thể, cá nhân không tổ chức hoặc không tham gia phong trào thi đua; hồ sơ đề nghị khen thưởng không nộp đúng thời hạn; báo cáo thành tích không thể hiện rõ thành tích và đầy đủ các nội dung theo biểu mẫu quy định.

b) Các tập thể có kết quả đánh giá tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể (nếu có) từ mức hoàn thành nhiệm vụ hoặc không hoàn thành nhiệm vụ; đơn vị để xảy ra lãng phí, tham nhũng, gây thiệt hại, thất thoát tài sản của Nhà nước; nội bộ mất đoàn kết; vi phạm các tệ nạn xã hội khác mà cấp có thẩm quyền kết luận; có cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm bị xử lý kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

c) Không xét khen thưởng cho Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương khi có cá nhân trong cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp vi phạm bị xử lý kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

5. Hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn việc đánh giá, xem xét khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền khen thưởng cho các cơ sở giáo dục ngoài công lập thuộc thẩm quyền quản lý đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN

DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Mục 1

DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 4. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh; có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ trong cơ quan, đơn vị; tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

b) Được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

c) Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị phát động; nhiệt tình, sôi nổi trong các hoạt động của cơ quan, đơn vị.

2. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho công nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng;

b) Được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm;

c) Chấp hành tốt nội quy, quy trình sản xuất; có ý thức tổ chức kỷ luật; trong sản xuất có sáng tạo, sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng cải tiến kỹ thuật để nâng cao năng suất lao động;

d) Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do doanh nghiệp, đoàn thể phát động; tích cực đóng góp trong hoạt động xã hội trên địa bàn.

3. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho nông dân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng; chấp hành tốt các hương ước, quy ước nơi cư trú;

b) Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lao động, sản xuất; có cách làm mang lại hiệu quả cao trong lao động, sản xuất;

c) Tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do địa phương, đoàn thể nơi cư trú phát động và được bình xét, suy tôn;

d) Tích cực đóng góp trong hoạt động xã hội trên địa bàn;

đ) Nông dân được công nhận đạt danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp cơ sở theo quy định của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

Điều 5. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” để tặng hằng năm cho tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc, được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm đề nghị khen thưởng;

b) Nội bộ đoàn kết; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác;

c) Tổ chức đầy đủ các phong trào thi đua và thực hiện nghiêm túc các quy định, quy chế của cụm, khối thi đua;

d) Không có cá nhân lãnh đạo, quản lý thuộc các phòng, ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” để tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do cấp tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào, đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc, hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi đua chuyên đề;

b) Tổ chức, triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả nội dung phong trào thi đua theo chuyên đề do tỉnh phát động; ban hành đầy đủ các văn bản đề tổ chức

thực hiện phong trào thi đua, có tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng theo thẩm quyền đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu;

c) Trong thời gian lập được thành tích luôn chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết; tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác;

d) Không có cá nhân lãnh đạo, quản lý thuộc các phòng, ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 6. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hằng năm cho tập thể thuộc đối tượng và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

1. Về đối tượng:

a) Đối với các Ban đảng, cơ quan thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương, gồm: phòng, ban, chi cục và tương đương thuộc các Ban đảng, cơ quan thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương.

b) Đối với huyện, thành phố, gồm: Phòng, ban và tương đương thuộc Huyện ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

c) Đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh, gồm: Phòng, phân xưởng, xí nghiệp, chi nhánh và tương đương thuộc doanh nghiệp cấp tỉnh và tương đương.

d) Đối với đơn vị sự nghiệp, gồm: Trường học, bệnh viện, phòng, ban, khoa và tương đương được tổ chức phân chia và hoạt động trong cụm, khối thi đua do cơ quan, đơn vị tổ chức.

2. Về tiêu chuẩn:

a) Được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại “hoàn thành xuất sắc” nhiệm vụ của năm đề nghị khen thưởng;

b) Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Điều 7. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hằng năm cho tập thể thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy định này và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.



2. Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
3. Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Mục 2

HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 8. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

“Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh” để xét tặng cho tập thể và tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc 02 năm liên tục trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

2. Tập thể có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh hoặc Trung ương phát động.

4. Tập thể, cá nhân lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Tập thể, cá nhân đạt thành tích cao tại các kỳ thi, hội thi, hội diễn, giải thi đấu, trường hợp cá nhân đạt giải cao ở nhiều nội dung trong một cuộc thi thì chỉ được xem xét, khen thưởng cho thành tích cao nhất, tiêu chuẩn cụ thể như sau:

- a) Đạt giải nhất, nhì, ba (hoặc tương đương) ở các kỳ thi, hội thi, hội diễn, giải thi đấu, Đại hội thể dục thể thao cấp Quốc gia, khu vực, quốc tế;

- b) Đạt giải nhất (hoặc tương đương) ở các kỳ thi, hội thi, hội diễn, giải thi đấu, Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh. Học sinh người dân tộc thiểu số đạt giải nhất, nhì, ba (hoặc tương đương) ở các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh. Học sinh đạt thành tích cao tại Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông quốc gia hằng năm;

- c) Huấn luyện viên trưởng, người hướng dẫn trực tiếp cho tập thể, cá nhân tham gia các kỳ thi, hội thi, hội diễn, giải thi đấu, Đại hội thể dục thể thao cấp Quốc gia, khu vực, quốc tế đạt giải nhất, nhì, ba (hoặc tương đương). Trường

hợp có nhiều huấn luyện viên, người hướng dẫn thì đơn vị trình khen thưởng lựa chọn 01 người trực tiếp có đóng góp xứng đáng nhất.

Giao các cơ quan, đơn vị quản lý theo ngành, lĩnh vực chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

6. Sinh viên thường trú tại tỉnh Đắk Nông đang theo học tại các Trường Cao đẳng, Đại học trên cả nước, đạt kết quả học tập từ loại Giỏi, Xuất sắc năm học hằng năm, cụ thể như sau:

- a) Đối với sinh viên người dân tộc Kinh: Đạt thành tích học tập loại Xuất sắc;
- b) Đối với sinh viên người dân tộc thiểu số: Đạt thành tích học tập loại Giỏi, Xuất sắc.

Giao Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

7. Tập thể, cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc, đóng góp cho quá trình phát triển của cơ quan, đơn vị, địa phương, nhân kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống là năm tròn (*Số năm kỷ niệm có số cuối cùng là 0*).

8. Tập thể, cá nhân lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất, công tác, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác an sinh xã hội, từ thiện, nhân đạo, cụ thể như sau:

a) Nông dân, hộ gia đình có nhiều đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho địa phương góp phần phát triển kinh tế - xã hội hoặc có mô hình sản xuất hiệu quả, ổn định từ 02 năm trở lên đến thời điểm đề nghị khen thưởng, có phạm vi ảnh hưởng tại địa phương và giúp đỡ nông dân khác phát triển kinh tế, tạo việc làm ổn định cho từ 10 người lao động trở lên. Nông dân được 01 lần đạt danh hiệu nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh hoặc 02 lần đạt danh hiệu nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện.

Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân cùng cấp xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

b) Công nhân, người lao động lập được nhiều thành tích trong lao động, có sáng kiến, phương pháp làm việc hiệu quả, mang lại lợi ích giá trị cao, có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

Giao các doanh nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và doanh nghiệp thuộc tỉnh chủ trì xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

c) Cá nhân tham gia đóng góp từ thiện nhân đạo, ủng hộ tài sản, hiện vật trên địa bàn tỉnh quy đổi thành tiền có giá trị tương đương từ 100 triệu đồng trở lên hoặc vận động cá nhân, tổ chức từ thiện nhân đạo quyên góp tài sản, hiện vật quy đổi thành tiền tương đương từ 500 triệu đồng trở lên.



Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

d) Doanh nhân, trí thức, nhà khoa học có nhiều thành tích xuất sắc đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh.

đ) Cá nhân có phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật đem lại hiệu quả được Hội đồng Khoa học cấp tỉnh hoặc Trung ương chứng nhận.

Giao cơ quan, đơn vị quản lý theo ngành, lĩnh vực chủ trì xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

e) Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế có nhiều ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, có nhiều thành tích đóng góp trong công tác xã hội, từ thiện, nhân đạo, góp phần vào sự phát triển của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

9. Tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến được Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn tham dự Đại hội thi đua yêu nước cấp tỉnh, Hội nghị điển hình tiên tiến toàn quốc; được giới thiệu tuyên truyền trong Chuyên mục “Gương người tốt, việc tốt” phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

10. Tập thể, cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác thu vượt ngân sách của tỉnh.

Giao Cục thuế tỉnh chủ trì xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

11. Tập thể có thành tích tiêu biểu được bình xét trong cụm, khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức.

12. Một số quy định đề nghị tặng “Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh”:

a) Trong một năm chỉ xét tặng thưởng “Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh” một lần đối với khen thưởng theo chuyên đề. Khi xét khen thưởng chuyên đề, chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân trực tiếp thực hiện chuyên đề;

b) Đối với các phong trào thi đua do các bộ, ban, ngành Trung ương phát động khi đề nghị tặng “Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh” phải có hướng dẫn xét khen thưởng của các bộ, ban, ngành Trung ương;

c) Đối với đề nghị khen thưởng thành tích không có trong quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 và 11 Điều này phải xin chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi đề nghị khen thưởng. Đối với các Chương trình, kế hoạch, đề án, kết luận... của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh có nội dung chỉ đạo về khen thưởng thì được xem là chủ trương khen thưởng;



d) Khen thưởng đối ngoại đối với tập thể, cá nhân người nước ngoài; tập thể, cá nhân người Việt Nam định cư ở nước ngoài có thành tích đóng góp cho sự phát triển của địa phương phải có chủ trương đồng ý của Thường trực Tỉnh ủy;

đ) Không xét khen thưởng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý; cán bộ, công chức, viên chức tham gia trong Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức hoặc Thành viên Tổ Giúp việc của các kỳ thi, hội thi, hội diễn, giải thi đấu..., thành tích được tính chung vào nhiệm vụ để xét khen thưởng cuối năm.

Điều 9. Giấy khen

1. Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương; Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc doanh nghiệp, hợp tác xã để tặng cho tập thể, cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; có phẩm chất đạo đức tốt; giữ gìn đoàn kết nội bộ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể;

c) Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức;

d) Tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan, đơn vị, địa phương;

đ) Tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội diễn; có nhiều đóng góp về công sức, tài sản, sáng kiến cải tiến kỹ thuật,...

2. Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã để tặng cho nông dân, hộ gia đình đạt các tiêu chuẩn sau:

Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tiên phong đi đầu trong các phong trào thi đua yêu nước do địa phương phát động, có uy tín tại địa phương; có nhiều đóng góp về tài sản, vật chất, tham gia nhiều hoạt động an sinh xã hội tại địa phương.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban

nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện các nội dung về thi đua, khen thưởng theo Quy định này.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Quy định này. / 